

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày  
26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về  
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của  
Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến  
kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của  
Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo  
về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ  
trình số 412/TTr-SNN ngày 29/7/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 (hai) thủ tục hành chính mới  
ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
tỉnh Hòa Bình (Có Phụ lục thủ tục hành chính chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ  
trưởng các Ban, Ngành có chức năng liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các  
huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP/UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Nông nghiệp-Tài nguyên (VPUBND tỉnh);
- Lưu: VT, NC (BTh, 33b).

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

Phụ lục  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
(Kèm theo Quyết định số **1499/QĐ-UBND** ngày **17/8/2015**  
Của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| TT                                 | Tên thủ tục hành chính                       |
|------------------------------------|----------------------------------------------|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b> |                                              |
| Lĩnh vực Phát triển nông thôn      |                                              |
| 1                                  | Phê duyệt chủ trương xây dựng cánh đồng lớn  |
| 2                                  | Phê duyệt dự án hoặc phương án cánh đồng lớn |

## **PHẦN II**

### **NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

#### **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

##### **Lĩnh vực Phát triển nông thôn**

##### **1. Phê duyệt chủ trương xây dựng cánh đồng lớn**

###### **1.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện của nông dân có đơn đề nghị gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan xem xét và trả lời bằng văn bản việc chấp thuận trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn. Trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

###### **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

###### **a. Thành phần hồ sơ:**

Đơn đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn (phụ lục II, ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BNNPNT)

###### **b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

###### **1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.**

###### **1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan.

###### **1.7. Kết quả thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận.**

###### **1.8. Phí, lệ phí: Không.**

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn (Phụ lục II, ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BNNPNT).

###### **1.10. Yêu cầu, điều kiện để thực hiện TTHC: Không.**

###### **1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

- Thông tư số 15/2014/TT-BNNPNT ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều tại Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg này 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

- Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chí mô diện tích tối thiểu về cánh đồng lớn trong sản xuất trồng trọt tỉnh Hòa Bình.

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG XÂY DỰNG DỰ ÁN HOẠCH  
PHƯƠNG ÁN CÁN ĐỒNG LỚN**

*(Căn cứ Thông tư 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ  
trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT**

.....  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: /

....., ngày tháng năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG XÂY DỰNG  
DỰ ÁN HOẠCH PHƯƠNG ÁN CÁN ĐỒNG LỚN**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.....

*Căn cứ Quyết định 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29 /4 /2014 về hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quyết định 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;*

*Căn cứ vào Quyết định phê duyệt Quy hoạch (Kế hoạch) cánh đồng lớn số .....của UBND tỉnh ..... kính trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xem xét và chấp thuận chủ trương xây dựng cánh đồng lớn tại xã.....huyện..... tỉnh....., với các nội dung như sau:*

1. Tên Dự án (Phương án): Xây dựng cánh đồng lớn liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn .....

2. Cơ quan xây dựng:

Doanh nghiệp/tổ chức đại diện của nông dân .....

3. Đối tác tham gia: *(Ghi rõ các đối tác tham gia là những tổ chức cá nhân sau này sẽ tham gia ký các hợp đồng sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn)*

4. Mục tiêu: *(Bao gồm các mục tiêu như nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hiệu quả sản xuất và thu nhập của các đối tác tham gia; Bảo đảm ổn định nguyên liệu cho chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản; nâng cao chất lượng nông sản và những mục tiêu khác)*

5. Nội dung và quy mô:

6. Địa điểm triển khai *(Ghi rõ tên các xã, huyện dự kiến xây dựng cánh đồng lớn)*

8. Nguồn vốn (các nguồn của doanh nghiệp đầu tư, nguồn vốn vay và các nguồn hợp pháp khác):

..... đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xem xét, chấp thuận chủ trương xây dựng cánh đồng lớn hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ..... để ..... làm căn cứ thực hiện./.

## **GIÁM ĐỐC/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **2. Phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn**

#### **2.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1. Sau khi được chấp thuận chủ trương, doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện của nông dân xây dựng Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức thẩm định.

Bước 2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ theo đường bưu điện hoặc ngay trong ngày nếu nhận hồ sơ trực tiếp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm kiểm tra mức độ đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và yêu cầu đơn vị nộp hồ sơ hoàn thiện đầy đủ nếu hồ sơ còn thiếu.

Bước 3. Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn.

Trường hợp Dự án hoặc Phương án không được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do cho doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện của nông dân.

#### **2.2. Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **a. Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn (Phụ lục IV, ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BNNPNT);

- Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn (theo mẫu quy định tại Phụ lục III, Thông tư số 15/2014/TT-BNNPNT);

- Giấy phép kinh doanh theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh có điều kiện (bản chứng thực);

- Thông tin về năng lực tiêu thụ nông sản của doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân được tính bằng sản lượng nông sản tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu trung bình 3 năm gần nhất; hoặc năng lực bảo quản và chế biến tính theo công suất kho, xưởng và máy móc thiết bị phục vụ chế biến hiện có của doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân. Các thông tin này do doanh nghiệp,

tính chính xác của thông tin.

b. Số lượng hồ sơ: 07 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

**2.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức.

**2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan.

**2.7. Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định phê duyệt, hoặc văn bản thông báo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về lý do không được phê duyệt.

**2.8. Phí, lệ phí:** Không.

**2.9. Tên mẫu đơn, tờ khai:**

- Mẫu đơn đề nghị phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn (Phụ lục IV, Thông tư số 15/2014/TT-BNNPNT);

- Mẫu Đề cương Dự án (phương án) cánh đồng lớn (Phụ lục III, Thông tư số 15/2014/TT-BNNPNT).

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thời gian thực hiện dự án hoặc phương án cánh đồng lớn phải đảm bảo theo lộ trình thực hiện đối với cây hàng năm là 5 năm, đối với cây lâu dài là 7 năm.

Việc phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn phải đáp ứng các tiêu chí sau đây:

1. Tiêu chí bắt buộc

a) Phù hợp với quy hoạch của địa phương về: Phát triển kinh tế - xã hội; sử dụng đất; tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp; nông thôn mới và các quy hoạch khác.

b) Áp dụng đồng bộ quy trình, sản xuất được thống nhất giữa các bên tham gia liên kết, phù hợp với loại cây trồng và đảm bảo phát triển bền vững.

c) Có ít nhất một trong các hình thức liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng sau đây:

- Liên kết giữa doanh nghiệp tiêu thụ - doanh nghiệp cung ứng vật tư đầu vào với tổ chức đại diện của nông dân hoặc nông dân;

- Liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với nông dân;

- Liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp với tổ chức đại diện của nông dân;

- Liên kết sản xuất giữa tổ chức đại diện của nông dân với nông dân.

(Mẫu hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản theo phụ lục 1)

d) Quy mô diện tích của cánh đồng lớn:

- Cây lương thực có hạt (ngô, lúa): 20 ha;

- Cây ăn quả có múi (cam, quýt, bưởi, chanh, ...): 20 ha;

- Cây ăn quả khác: 15 ha;

- Cây mía, cây công nghiệp dài ngày: 20 ha;

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày: 10 ha;

- Cây rau ăn quả, ăn củ (dưa, bí, khoai tây ...): 10 ha;

- Cây rau ăn lá, rau gia vị : 05 ha.

Trong trường hợp cánh đồng lớn sản xuất tổng hợp nhiều loại rau (ăn lá, ăn quả, ăn củ, gia vị) thì được áp dụng qui mô tối thiểu 05ha.

## 2. Tiêu chí khuyến khích

a) Có hạ tầng kinh tế như hệ thống giao thông nội đồng, thủy lợi, điện và những công trình phục vụ sản xuất khác đáp ứng yêu cầu sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và từng bước cải thiện theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung.

b) Quy mô lớn tập trung và áp dụng cơ giới hóa đồng bộ; công nghệ tiên tiến (sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn, VietGAP, Global GAP...) và có cơ sở thu mua, bảo quản, chế biến nông sản gần nơi sản xuất.

## 2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

- Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều tại Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

- Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chí quy mô diện tích tối thiểu về cánh đồng lớn trong sản xuất trồng trọt tỉnh Hòa Bình.

## PHỤ LỤC III

### MẪU ĐỀ CƯƠNG DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN) Cánh ĐỒNG LỚN

(Kèm theo Thông tư số: 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

#### Phần I: GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN)

1. Tên Dự án (Phương án): Tên Dự án (Phương án) phải ghi rõ đây là Dự án (Phương án) cánh đồng lớn đối với loại cây trồng gì và địa bàn triển khai chính là ở đâu. Ví dụ: Dự án xây dựng cánh đồng lớn sản xuất lúa chất lượng cao xuất khẩu tại huyện X, tỉnh Y.

2. Địa chỉ thực hiện Dự án (Phương án): Ghi đầy đủ địa chỉ tên các xã, huyện, tỉnh Dự án sẽ triển khai.

#### 3. Các đối tác tham gia Dự án (Phương án)

a) Doanh nghiệp: Tên của các doanh nghiệp, loại hình dịch vụ kinh doanh chính (ví dụ chế biến xuất khẩu gạo), năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong 3 năm trở lại đây.

b) Tổ chức đại diện của nông dân: Tên Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và số lượng thành viên tham gia.

c) Nông dân: Số lượng nông dân tham gia.

#### 4. Căn cứ pháp lý xây dựng Dự án (Phương án) cánh đồng lớn



- Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính Phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn và Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm về việc phê duyệt Quy hoạch (Kế hoạch) cánh đồng lớn của Ủy ban nhân dân tỉnh.....

- Văn bản số / -SNN ngày tháng năm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh ..... về việc chấp thuận chủ trương xây dựng cánh đồng lớn.....

- Những căn cứ khác (nếu có) .....

#### 5. Mục tiêu:

*Nêu rõ các mục tiêu như nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hiệu quả sản xuất và thu nhập của các đối tác tham gia; bảo đảm ổn định vùng nguyên liệu cho chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản; nâng cao chất lượng nông sản và những mục tiêu khác.*

### **Phần II. TÓM TẮT NỘI DUNG DỰ ÁN(PHƯƠNG ÁN) CÁNH ĐỒNG LỚN**

1. Bối cảnh xây dựng dự án: Giới thiệu các nội dung chính sau đây

- Tình hình sản xuất, tiêu thụ nông sản mà Dự án dự kiến đầu tư sản xuất. Những thuận lợi khó khăn hiện nay trong sản xuất và tiêu thụ nông sản đang gặp phải.

- Nhu cầu của thị trường tiêu thụ (sản lượng, chất lượng và giá cả nông sản) và những rủi ro của phương thức sản xuất hiện tại (không có liên kết).

- Cơ hội mà liên kết gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn tạo ra cho các thành phần tham gia Dự án (Phương án).

2. Địa bàn triển khai và thời gian thực hiện

- Địa bàn triển khai: Tên địa điểm (mô tả theo Quy hoạch hoặc Kế hoạch cánh đồng lớn); đặc điểm kinh tế xã hội vùng sản xuất.

- Thời gian thực hiện: Ghi rõ số năm và số vụ sản xuất mà Dự án (Phương án) dự kiến tổ chức xây dựng cánh đồng lớn.

3. Nội dung kế hoạch đầu tư sản xuất trong Dự án (Phương án) cánh đồng lớn, bao gồm các kế hoạch cụ thể sau:

- Diện tích, năng suất, sản lượng, giống nông sản dự kiến theo từng năm, từng mùa vụ liên kết.

- Kế hoạch đầu tư xây dựng và củng cố hạ tầng phục vụ sản xuất (mương máng, bờ vùng, đường nội đồng, trạm bơm, kho chứa, hệ thống điện).

- Kế hoạch đầu tư, chi phí vật tư, phân bón và lao động cho sản xuất theo mùa vụ trong Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

- Kế hoạch tiêu thụ, bảo quản và chế biến nông sản cho nông dân.

4. Hình thức liên kết:

Mô tả cụ thể các hình thức liên kết dự kiến sẽ áp dụng trong Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

- Hình thức liên kết giữa doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân trong tiêu thụ sản phẩm nông sản.



- Hình thức liên kết giữa doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân trong cung cấp dịch vụ và vật tư phân bón cho nông dân.

- Vai trò của doanh nghiệp, tổ chức đại diện nông dân, chính quyền nhà nước và các tác nhân khác trong liên kết sản xuất.

5. Quy trình sản xuất và quy trình kỹ thuật dự kiến áp dụng trong Dự án (Phương án) cánh đồng lớn:

- Mô tả quy trình sản xuất (kỹ thuật làm đất; chủng loại giống; yêu cầu phẩm cấp chất lượng giống sử dụng trong sản xuất; quy trình bón phân, chăm sóc, tưới nước, làm cỏ; quy trình thu hoạch và sơ chế và bảo quản...) được quy định trong Dự án (Phương án) cánh đồng lớn (thường do các doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm đề xuất và được các đối tác tham gia cánh đồng lớn như nông dân, doanh nghiệp cung cấp phân bón vật tư nông nghiệp chấp nhận nhằm bảo đảm chất lượng nông sản và nâng cao hiệu quả sản xuất).

- Mô tả phương thức kiểm soát quy trình sản xuất và chất lượng nông sản trong Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

6. Các hoạt động và các giải pháp chính nhằm thực hiện Dự án (Phương án) cánh đồng lớn

- Cùng cố, đầu tư xây dựng hạ tầng trong vùng cánh đồng lớn.  
- Xây dựng các tổ chức nông dân.  
- Ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm nông sản và hợp đồng cung cấp vật tư dịch vụ đầu vào cho sản xuất.

- Đào tạo, tập huấn cho nông dân.

- Chuyển giao khoa học kỹ thuật.

- Các giải pháp khác (nếu có)

7. Đề xuất kinh phí thực hiện Dự án (Phương án) cánh đồng lớn

- Xác định những khoản mục, hoạt động cần thiết nhằm thực hiện Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

- Dự toán chi tiết kinh phí đầu tư thực hiện Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

- Nguồn kinh phí thực hiện Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

### **Phần III: HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN) CÁNH ĐỒNG LỚN**

1. Phân tích hiệu quả kinh tế của Dự án (Phương án)

- Lợi ích chung mà Dự án (Phương án) cánh đồng lớn có thể mang lại như: *Nâng cao được chất lượng và giá bán nông sản; nâng cao hiệu quả đầu tư sản xuất và năng lực cạnh tranh của sản phẩm nông sản; góp phần phát triển bền vững ngành nông nghiệp ở địa phương.*

- Lợi ích đối với nông dân và các tổ chức đại diện của nông dân như: *Nâng cao thu nhập cho người sản xuất; hạn chế rủi ro trong sản xuất.*

- Lợi ích đối với các doanh nghiệp: *Bảo đảm ổn định nguồn nguyên liệu cung cấp cho doanh nghiệp; nâng cao chất lượng nguyên liệu phục vụ chế biến và tiêu thụ của doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả xuất kinh doanh của doanh nghiệp.*

2. Đánh giá các rủi ro và các biện pháp giảm thiểu

- Các rủi ro về thị trường và giải pháp khắc phục trong Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

- Những rủi ro về mặt tổ chức thực hiện các Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

- Các rủi ro và rào cản khác Dự án hoặc Phương án có thể gặp phải.

#### **Phần IV. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Nêu cụ thể các nội dung sau đây trong Kế hoạch tổ chức thực hiện:

1. Kế hoạch xây dựng tổ chức đại diện của nông dân.
2. Kế hoạch đào tạo kỹ thuật cho nông dân.
3. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất trong cánh đồng lớn.
4. Kế hoạch hỗ trợ các dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất trong cánh đồng lớn.
5. Kế hoạch tài chính.
6. Kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện Dự án (Phương án) cánh đồng lớn.

**GIÁM ĐỐC/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **PHỤ LỤC IV**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN) CÁNH ĐỒNG LỚN**  
(Kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT**

.....  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số:       /-

....., ngày    tháng    năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT DỰ ÁN (PHƯƠNG ÁN) CÁNH ĐỒNG LỚN**

**Kính gửi:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh.....

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.....

*Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29 /4/2014 về hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quyết định 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;*

Căn cứ vào Quyết định phê duyệt Quy hoạch hoặc Kế hoạch cánh đồng lớn số ..... ngày..... tháng.....năm..... của UBND tỉnh .....

Căn cứ vào Văn bản chấp thuận số..... ngày..... tháng ..... năm..... của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc chấp thuận chủ trương xây dựng dự án (phương án) cánh đồng lớn .....kinh trình Ủy ban nhân dân tỉnh....., Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn .....xem xét và phê duyệt Dự án (Phương án) cánh đồng lớn tại xã .....huyện..... tỉnh....., với các nội dung như sau:

1. Tên Dự án (Phương án): Xây dựng cánh đồng lớn liên kết sản xuất và tiêu thụ .....

2. Cơ quan xây dựng Dự án (Phương án):

Doanh nghiệp/tổ chức đại diện của nông dân.....

3. Đối tác tham gia: (Ghi rõ các đối tác tham gia là những tổ chức cá nhân sau này sẽ tham gia ký các hợp đồng sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn)

4. Mục tiêu: (Bao gồm các mục tiêu như nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hiệu quả sản xuất và thu nhập của các đối tác tham gia; bảo đảm ổn định nguyên liệu cho chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản; nâng cao chất lượng nông sản và những mục tiêu khác)

5. Nội dung và quy mô Dự án (Phương án):

6. Địa điểm triển khai (Ghi rõ tên các xã, huyện dự kiến xây dựng cánh đồng lớn)

7. Kinh phí đầu tư (dự kiến):

8. Nguồn vốn (các nguồn của doanh nghiệp đầu tư, nguồn vốn vay và các nguồn hợp pháp khác):

9. Lộ trình thực hiện:

10. Dự kiến kết quả triển khai:

11. Tổ chức thực hiện:

đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh....., Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn....., xem xét, phê duyệt Dự án (Phương án) cánh đồng lớn hợp tác, liên kết sản xuất, gắn với tiêu thụ ..... để ..... làm căn cứ thực hiện./.

**GIÁM ĐỐC/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**